

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 962/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 03 tháng 7 năm 2012*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung  
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 263/SCT-VP, ngày 26 tháng 6 năm 2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2012  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH  
PHÚ YÊN**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực cơ khí, luyện kim; công nghiệp khai thác mỏ và khoáng sản</b>
1	Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp</b>
1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo</b>
1	Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình điện
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực dầu khí</b>
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào chai
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho Cửa hàng bán LPG chai
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu</b>
1	Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá
3	Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác</b>
1	Cấp giấy phép sản xuất rượu

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ YÊN**

**I. Lĩnh vực cơ khí, luyện kim; công nghiệp khai thác mỏ và khoáng sản**

**1. Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương.

Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Văn bản lấy ý kiến của chủ đầu tư;

- Thuyết minh dự án đầu tư;

- Thiết kế cơ sở gồm:

+ Thuyết minh thiết kế cơ sở;

+ Các bản vẽ thiết kế cơ sở;

- Bản sao Thông báo cho phép lập thủ tục đầu tư của UBND tỉnh;

- Bản sao Giấy phép Quy hoạch (đối với trường hợp dự án xây dựng trong đô thị chưa có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được phê duyệt hoặc đã có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được phê duyệt nhưng cần điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch) hoặc Thỏa thuận kiến trúc Quy hoạch (đối với dự án xây dựng tại khu vực ngoài đô thị chưa có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500) của Sở Xây dựng;

- Văn bản phê duyệt các tài liệu địa chất, địa hình, trữ lượng khoáng sản sử dụng để thiết kế (đối với trường hợp khai thác mỏ);

- Bản sao điều kiện năng lực hoạt động của tổ chức tư vấn, lập thiết kế cơ sở: Đăng ký kinh doanh; chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm thiết kế.

*b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

**- Thời hạn giải quyết:**

+ 10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, đối với dự án nhóm C;

+ 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, đối với dự án nhóm B.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

**- Lệ phí:** Mức lệ phí bằng 25% phí thẩm định dự án. (*Thông tư số 176/2011/TT-BTC ngày 06/12/2011 của Bộ Tài chính*)

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :** Không.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2003;

+ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

+ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP;

+ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 12/2009/NĐ-CP;

+ Thông tư số 03/2007/TT-BCN ngày 18/6/2007 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản rắn.

+ Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/ 3/ 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

+ Thông tư số 176/2011/TT-BTC ngày 06/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

**II. Lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp**

**1. Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN)**

**- Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

**Bước 2:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương.

Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ **Đối với trường hợp cấp mới:**

Đơn đề nghị cấp giấy phép sử dụng VLNCN (theo mẫu Phụ lục 1- Thông tư 23);

Bản sao Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phải có Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép thầu;

Bản sao Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản (đối với các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản); Quyết định trúng thầu thi công công trình hoặc Hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản uỷ quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp (đối với đơn vị thi công công trình);

Thiết kế thi công các hạng mục công trình xây dựng hoặc thiết kế khai thác mỏ có sử dụng VLNCN. Thiết kế do chủ đầu tư phê duyệt phải thỏa mãn các yêu cầu an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành;

Phương án nổ mìn; Phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn (nếu có) thỏa mãn các yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT (nếu có); Kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN;

Bản sao hồ sơ kho bảo quản thỏa mãn các quy định tại QCVN 02: 2008/BCT (đối với các tổ chức có kho bảo quản VLNCN);

Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép sử dụng VLNCN không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp phép phải có Hợp đồng nguyên

tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển VLNCN với tổ chức có kho, phương tiện vận chuyển VLNCN thỏa mãn các yêu cầu nêu trên hoặc hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép kinh doanh VLNCN để cung ứng VLNCN để cung ứng VLNCN đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn.

Quyết định bổ nhiệm Người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp. Danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng VLNCN; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng VLNCN (nếu có).

**+ Đối với trường hợp cấp lại:** *Một tháng trước ngày Giấy phép sử dụng VLNCN hết hạn, tổ chức có nhu cầu tiếp tục sử dụng VLNCN phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép:*

Trường hợp không thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động, hồ sơ gồm: Bản chính báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước.

Trường hợp có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động hồ sơ gồm: Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước;

Các tài liệu quy định tại Mục A (cấp mới).

**+ Đối với trường hợp cấp điều chỉnh:**

Trường hợp tổ chức hoạt động VLNCN có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động thì phải làm thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép.

Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp điều chỉnh thực hiện như thủ tục đề nghị cấp mới.

*b) Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

**- Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép sử dụng VLNCN.

**- Phí cấp phép:**

+ Cấp mới: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn);

+ Cấp lại: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn).

*(Nghị quyết số 39/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khoá VI về quy định mức thu, chế độ quản lý, sử dụng lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi, phí thẩm định cấp phép vật liệu nổ công nghiệp; mức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch*

bảo đảm và phí trông giữ xe đạp, xe máy, xe mô tô, ô tô, phí vệ sinh, phí chợ trên địa bàn tỉnh)

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN (Thông tư số 23/2009/TT-BCN ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công nghiệp).

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ Về vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN);

+ Thông tư số 23/2009/TT-BCN ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công nghiệp về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

+ Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy VLNCN;

+ Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh Phú Yên, V/v ủy quyền cho Sở Công Thương thực hiện việc cấp Giấy phép sử dụng VLNCN;

+ Quyết định số 1281/2010/QĐ-UBND ngày 06/9/2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định về quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

+ Nghị quyết số 39/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng VLNCN.

+ Công văn số 05/UBND-TH ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh Phú Yên về việc triển khai Nghị quyết kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh khóa VI.

**III. Lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo**

**1. Thủ tục tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình điện**

**- Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương.

Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả: Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Văn bản chủ đầu tư đề nghị tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở;
- Bản sao văn bản (hoặc thông báo) chủ trương cho phép triển khai các bước đầu tư xây dựng công trình;

- Bản sao văn bản thỏa thuận của cơ quan quản lý xây dựng về quy hoạch, kiến trúc, chỉ giới xây dựng, cao độ;

- Thuyết minh thiết kế cơ sở (theo khoản 2, Điều 8, NĐ 12/2009)

- Các bản vẽ thiết kế cơ sở (theo khoản 3, Điều 8, NĐ 12/2009);

- Bản sao Biên bản nghiệm thu của chủ đầu tư về hồ sơ thiết kế cơ sở.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:**

+ 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C;

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

- **Lệ phí:** Mức lệ phí bằng 25% phí thẩm định dự án. (Thông tư số 176/2011/TT-BTC ngày 06/12/2011 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003.

+ Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

+ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình;

+ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/02/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

+ Thông tư 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

+ Thông tư số 176/2011/TT-BTC ngày 06/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

#### **IV. Lĩnh vực dầu khí**

##### **1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) vào chai**

###### ***- Trình tự thực hiện:***

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương.

Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) vào chai.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

***- Cách thức thực hiện:*** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

***- Thành phần, số lượng hồ sơ:***

*a) Thành phần hồ sơ bao gồm:*

Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn nạp khí dầu mỏ hoá lỏng vào chai (theo mẫu);

Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký ngành nghề nạp LPG vào chai, xe bồn;

Bản sao Phiếu kết quả kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động của trạm nạp;

Bản sao Phiếu kết quả kiểm định từng thiết bị, dụng cụ kiểm tra đo lường trong trạm như: cân khối lượng, đo thể tích, áp kế và các thiết bị, dụng cụ khác;

Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy;

Bản chính Quy trình nạp LPG, quy trình vận hành máy, thiết bị, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn.

Bản sao Giấy phép xây dựng (đối với dự án xây dựng mới);

Bản chính Sơ đồ mặt bằng (kích thước bản vẽ mặt bằng tối thiểu phải là khổ giấy A2) bao gồm các thông tin sau:

+ Vị trí bồn chứa, trạm nạp;

+ Vị trí xuất hoặc nạp LPG vào xe bồn;

+ Bố trí kho bãi, nhà xưởng, làn đường có xe tải chạy, thiết bị báo cháy và chữa cháy, hệ thống ống dẫn LPG, hệ thống điện, điều khiển ngừng cấp.

(Bản vẽ mặt bằng phải ghi rõ dung tích các bồn chứa; vị trí, kích thước và khoảng cách an toàn tối thiểu quy định tại Phụ lục IX kèm theo Nghị định 107/2009/NĐ-CP).

*b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Phí thẩm định:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Các khu vực khác: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

(Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp khí dầu mỏ hoá lỏng vào chai. (Theo Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 và Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 của Chính phủ)

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009)

Điều kiện trạm nạp LPG vào chai:

+ Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký ngành nghề nạp LPG vào chai.

+ Địa điểm trạm nạp LPG vào chai phải phù hợp với quy hoạch và dự án thiết kế được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng. Việc xây dựng trạm nạp LPG vào chai phải tuân thủ quy định của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật khác có liên quan về xây dựng công trình LPG.

+ Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành.

+ Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của trạm nạp đã được kiểm định và đăng ký theo quy định.

+ Trạm nạp LPG vào chai có hàng rào bảo vệ xung quanh, bảo đảm thông thoáng và phải tuân thủ khoảng cách an toàn theo quy định tại quy chuẩn Việt Nam có liên quan,

+ Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

+ Có đầy đủ các quy trình: nạp LPG vào chai, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009.

+ Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.

+ Thông tư số 41/2011/TT-BCT ngày 16/12/2011, Quy định về quản lý an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ hóa lỏng.

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính.

**2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu**

**- Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp phí, lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) *Thành phần hồ sơ bao gồm:*

+ **Đối với trường hợp cấp mới, hồ sơ gồm:**

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu (theo mẫu số 3 - NĐ 84/2009);

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của thương nhân chủ sở hữu Cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

3. Bảng kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu, gồm:

+ Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu (theo mẫu kèm theo hướng dẫn này);

+ Bản sao Giấy phép xây dựng của cấp có thẩm quyền cho phép xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh về kỹ thuật an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

+ **Đối với trường hợp cấp bổ sung, sửa đổi:** *Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ như sau:*

1. Văn bản đề nghị bổ sung, sửa đổi;

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đã được cấp;

3. Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

+ **Đối với trường hợp cấp lại, hồ sơ gồm:**

• *Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:*

1. Văn bản đề nghị cấp lại;

2. Bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu (nếu có)

• *Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại Điểm A Phần này và gửi về Sở Công Thương trước ba mươi (30) ngày, trước khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực.*

Riêng đối với những cửa hàng bán lẻ xăng dầu không có Giấy phép xây dựng, hiện vẫn đang hoạt động, phù hợp với quy hoạch thì thương nhân phải có các loại giấy

tờ chứng minh tính hợp pháp về xây dựng gồm: Ý kiến bằng văn bản của UBND huyện, thị xã, thành phố về cửa hàng xăng dầu này; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy và Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của các cơ quan có thẩm quyền cấp đối với cửa hàng xăng dầu này.

*b) Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Phí, lệ phí:**

**a) Phí thẩm định:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Các khu vực khác: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**b) Lệ phí cấp giấy chứng nhận:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 200.000 đồng/giấy/lần cấp;

+ Các khu vực khác: 100.000 đồng/giấy/lần cấp.

(Theo Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu (Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ);

+ Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ)

\* **Điều kiện đối với đại lý bán lẻ xăng dầu:**

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký kinh doanh xăng dầu;

- Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu;

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

\* **Điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu:**

- Địa điểm của cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Được xây dựng và trang thiết bị của cửa hàng phải theo đúng các quy định hiện hành về tiêu chuẩn cửa hàng kinh doanh xăng dầu do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

+ Công văn số 0917/BCT-TTTN ngày 21/01/2010 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Nghị định số 84/2009/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

+ Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính.

**3. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho Cửa hàng bán LPG chai**

**- Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*a) Thành phần hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho cửa hàng bán LPG chai (theo mẫu);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của thương nhân chủ sở hữu của hàng bán LPG chai;
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy;
- Bản sao Giấy chứng nhận đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ cấp cho từng nhân viên làm việc tại cửa hàng bán LPG chai, gồm: Phòng cháy, chữa cháy; An toàn lao động, vệ sinh lao động; Bảo vệ môi trường; Bảo quản, đo lường, chất lượng LPG.

*b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

- **Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**
  - + Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
  - + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

*- Phí và lệ phí :**a) Phí thẩm định điều kiện kinh doanh;**+ Khu vực thành phố, thị xã:*

- Đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
- Đối với hộ kinh doanh: 400.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

*+ Các khu vực khác:*

- Đối với doanh nghiệp: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
- Đối với hộ kinh doanh: 200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

*b) Lệ phí cấp giấy chứng nhận:*

+ Khu vực thành phố, thị xã: 200.000 đ/giấy/lần cấp;

+ Các khu vực khác: 100.000 đ/giấy/lần cấp.

*(Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)*

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho Cửa hàng bán LPG chai.

*(Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ.*

*- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

*(Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ.*

*a) Điều kiện đại lý kinh doanh LPG:*

+ Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký đại lý kinh doanh LPG.

+ Có Cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm nạp LPG vào ô tô được cơ quan Công an có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy.

+ Có hợp đồng đại lý với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định 107/2009/NĐ-CP; thời hạn hợp đồng đại lý tối thiểu 01 (một) năm, còn hiệu lực thi hành.

*b) Điều kiện cửa hàng bán LPG chai:*

+ Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký bán LPG chai.

+ Có hợp đồng mua LPG chai với đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định 107/2009/NĐ-CP; thời hạn hợp đồng tối thiểu là 01 (một) năm, còn hiệu lực thi hành.

+ Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy do cơ quan Công an có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

+ Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

+ Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng.

+ Thông tư số 41/2011/TT-BCT ngày 16/12/2011 quy định về quản lý an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ hóa lỏng.

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính.

## **V. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu**

### **1. Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá**

**- Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ **Trường hợp cấp mới:**

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá (theo mẫu Phụ lục 8-Thông tư số 02);

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế (nếu có);

3. Văn bản giới thiệu của doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của thương nhân bán buôn khác (nếu được sự chấp thuận của doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá cho thương nhân này), trong đó ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

4. Phương án kinh doanh, gồm:

+ Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bản sao của hợp đồng mua bán (hoặc đại lý mua bán) với các doanh nghiệp bán hàng (nếu đã kinh doanh); trong đó nêu rõ: các số liệu tổng hợp về loại sản phẩm thuốc lá, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận...;

+ Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm tiếp theo kể từ năm thương nhân xin cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá; trong đó nêu rõ: tên, địa chỉ của doanh nghiệp sẽ bán hàng cho mình, loại sản phẩm thuốc lá, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo doanh nghiệp bán hàng và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế sẽ nộp, lợi nhuận...;

+ Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối.

+ Bảng kê cơ sở vật chất kỹ thuật (kho hàng, phương tiện vận chuyển...) nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình kinh doanh sản phẩm thuốc lá...;

+ Bảng kê danh sách thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối và các địa điểm bán lẻ (nếu có). Trong đó, bao gồm: tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính của thương nhân, địa chỉ cửa hàng bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá (nếu có), mã số thuế, bản sao Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh), địa bàn kinh doanh.

5. Tài liệu chứng minh năng lực của doanh nghiệp, gồm:

+ Hồ sơ về kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng) bao gồm: quyền sử dụng kho (là sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm), địa điểm, dung tích kho, các trang thiết bị và kỹ thuật áp dụng để bảo đảm bảo quản được chất lượng sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;

+ Hồ sơ về phương tiện vận chuyển bao gồm: quyền sử dụng phương tiện vận chuyển (là sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm), năng lực vận chuyển, các trang thiết bị và kỹ thuật áp dụng để bảo đảm bảo quản được chất lượng sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

+ Hồ sơ về năng lực tài chính: xác nhận vốn tự có hoặc bảo lãnh của doanh nghiệp bán hàng hoặc của ngân hàng nơi thương nhân mở tài khoản... về việc bảo đảm tài chính cho toàn bộ hệ thống phân phối của mình hoạt động bình thường.

**+ Trường hợp cấp bổ sung, sửa đổi:**

*Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá; tổ chức/cá nhân phải lập 01 bộ hồ sơ gửi về Sở Công Thương. Hồ sơ gồm:*

1. Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;
2. Bản sao Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá đã được cấp;
3. Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

**+ Trường hợp cấp lại:**

*Trường hợp Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy, tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:*

1. Văn bản đề nghị cấp lại;
2. Bản sao Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá đã cấp (nếu có).

*Trường hợp Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực: Trước thời hạn hết hiệu lực 30 ngày, tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới theo hướng dẫn này.*

*b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

**- Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.

- **Phí và lệ phí :**

**a) Phí thẩm định:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Các khu vực khác: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

**b) Lệ phí cấp phép:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 200.000 đ/giấy/lần cấp;

+ Các khu vực khác: 100.000 đ/giấy/lần cấp.

(Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá. (Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương)

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28/01/2011 của Bộ Công Thương)

a) **Điều kiện về chủ thể:** Là doanh nghiệp được thành lập theo qui định của pháp luật và có đăng ký kinh doanh hoạt động mua, bán sản phẩm thuốc lá.

b) **Điều kiện về địa điểm kinh doanh:** Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới kinh doanh sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) **Điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính:**

+ Có kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng) phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;

+ Có phương tiện vận tải phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

+ Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của mình hoạt động bình thường.

d) **Điều kiện về tổ chức hệ thống phân phối:** Được doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân bán buôn khác chọn làm thương nhân bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) và tổ chức hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá ổn định trên địa bàn.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

+ Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính.

## **2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá**

### **- Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

#### **+ Trường hợp cấp mới:**

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá (theo mẫu Phụ lục 2 - Thông tư 02/2011);

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá;

3. Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, nhà xưởng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác;

4. Bảng kê trang thiết bị: hệ thống thông gió, phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, ẩm kế, nhiệt kế, các phương tiện phòng chống sâu, mối mọt; các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá;

5. Bản kê danh sách lao động, bản sao hợp đồng lao động, chứng chỉ được đào tạo về kỹ thuật trồng thuốc lá đối với cán bộ quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu;

6. Bản sao Hợp đồng đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá với người trồng thuốc lá.

+ **Trường hợp cấp bổ sung, sửa đổi:** *Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy chứng nhận đủ ĐKKDNL thuốc lá. Hồ sơ gồm:*

1. Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;

2. Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá đã được cấp;

3. Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

+ **Trường hợp cấp lại:**

*Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá hết thời hạn hiệu lực:* Trước thời hạn hết hiệu lực 30 ngày, tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới theo hướng dẫn.

*Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy; tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại, hồ sơ gồm:*

1. Văn bản đề nghị cấp lại;

2. Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá đã được cấp (nếu có).

*b) Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:**

+ *Cấp mới:* 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ *Cấp bổ sung, sửa đổi:* 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ *Cấp lại:* 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

- **Phí và lệ phí:**

**a) Phí thẩm định:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Các khu vực khác: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

**b) Lệ phí cấp phép:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 200.000 đ/giấy/lần cấp;

+ Các khu vực khác: 100.000đ/giấy/lần cấp.

*(Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)*

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá. *(Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28/ 01/ 2011 của Bộ Công Thương)*

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*(Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28/ 01/ 2011 của Bộ Công Thương)*

a) **Điều kiện về chủ thể kinh doanh:** Là thương nhân có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

b) **Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:**

- Diện tích của cơ sở kinh doanh nguyên liệu bao gồm khu phân loại, đóng kiện và kho nguyên liệu phải phù hợp với quy mô kinh doanh, có tổng diện tích không dưới 500m<sup>2</sup>;

- Có kho riêng cho nguyên liệu thuốc lá. Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng chống sâu, mối mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

- Có hợp đồng với người lao động có trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp để quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu.

c) **Điều kiện về quy trình kinh doanh phù hợp với ngành, nghề mua, bán nguyên liệu thuốc lá:**

- Điểm thu mua phải gắn biển hiệu ghi tên thương mại của thương nhân kinh doanh nguyên liệu thuốc lá;

- Phải công khai tiêu chuẩn phân cấp nguyên liệu thuốc lá theo quy định hiện hành tại điểm thu mua nguyên liệu thuốc lá kèm theo mẫu lá thuốc lá nguyên liệu;

- Phải có hợp đồng đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá với người trồng thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.

d) **Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ:** Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

+ Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định hướng dẫn Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính.

### **3. Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu - Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ **Đối với trường hợp cấp mới**

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh rượu;

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký kinh doanh mua, bán rượu; Giấy chứng nhận mã số thuế;

3. Phương án kinh doanh, gồm các nội dung:

+ Đánh giá tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bản sao hợp lệ các hợp đồng mua bán (hoặc đại lý mua bán) với các nhà cung cấp rượu (nếu đã kinh doanh), trong đó nêu rõ: các số liệu tổng hợp về loại rượu, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo nhà cung cấp rượu và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận;

+ Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm tiếp theo kể từ năm thương nhân xin cấp Giấy phép kinh doanh rượu, trong đó nêu rõ: tên, địa chỉ của nhà cung cấp rượu sẽ mua, loại rượu, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo nhà cung cấp rượu và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế sẽ nộp, lợi nhuận;

+ Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối;

+ Bảng kê danh sách thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối của mình, bao gồm: tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính của thương nhân, địa chỉ cửa

hàng bán rượu (nếu có), mã số thuế; bản sao hợp lệ Giấy phép kinh doanh rượu (nếu đã kinh doanh), địa bàn kinh doanh dự kiến;

+ Hồ sơ về kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng), gồm: Địa điểm và năng lực (sức chứa) của kho; Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm); Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong kho; Các tài liệu liên quan đến an toàn về phòng cháy chữa cháy, về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

4. Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán buôn, hợp đồng đại lý bán buôn với ít nhất một nhà cung cấp rượu;

5. Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm:

+ Địa chỉ và mô tả khu vực kinh doanh rượu;

+ Tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh rượu;

+ Các tài liệu liên quan đến an toàn về phòng cháy chữa cháy, về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

**+ Trường hợp cấp lại:**

Thời hạn hiệu lực của Giấy phép kinh doanh rượu là 05 năm kể từ ngày cấp. Trước thời điểm hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, thương nhân phải có văn bản đề nghị cấp lại giấy phép gửi về Sở Công Thương để xem xét cấp lại.

*b) Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

**- Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu

**- Phí và lệ phí:**

**\* Phí thẩm định:**

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

- Các khu vực khác: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**\* Lệ phí cấp phép:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 200.000 đ/giấy/lần cấp;

+ Các khu vực khác: 100.000 đ/giấy/lần cấp.

(Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu. (Thông tư số 10 /2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương)

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(Thông tư số 10 /2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương)

+ Thương nhân là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký kinh doanh mua, bán rượu;

+ Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng;

+ Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm những điều kiện về bảo quản chất lượng rượu, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán buôn, hợp đồng đại lý bán buôn với ít nhất một nhà cung cấp rượu (thương nhân nhập khẩu, cơ sở sản xuất hoặc của thương nhân bán buôn khác); tổ chức hệ thống phân phối ổn định trên địa bàn.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính.

## **VI. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác**

### **1. Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu**

- **Trình tự thực hiện:**

*Bước 1:* Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

*Bước 2:* Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30 đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

*Bước 3:* Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả: Giấy phép sản xuất rượu.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ **Đối với trường hợp cấp mới**

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu;
2. Bản sao Giấy phép đầu tư hoặc chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận mã số thuế;

3. Tài liệu liên quan đến cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người, gồm:

+ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong 05 năm gần nhất, trong đó cần nêu rõ chỉ tiêu sản lượng sản xuất đối với từng nhóm sản phẩm rượu, các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận (đối với các cơ sở sản xuất rượu đang hoạt động);

+ Dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (sản lượng từng nhóm sản phẩm, nộp thuế, lợi nhuận) cho 05 năm tiếp theo kể từ năm xin cấp Giấy phép;

+ Bảng kê danh mục máy móc, thiết bị chuyên ngành các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót...;

+ Bảng kê danh mục thiết bị chuyên ngành đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn;

+ Bảng kê danh mục các máy móc, thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm; bản thiết kế hệ thống điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm;

+ Bảng kê diện tích, sơ đồ thiết kế nhà xưởng, kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác; Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu nhà xưởng, công trình và quyền sử dụng đất (hợp đồng thuê, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...);

+ Bản sao Bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn, Giấy chứng nhận sức khỏe và Hợp đồng lao động với người lao động kỹ thuật, người trực tiếp sản xuất;

4. Tài liệu liên quan đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm:

+ Bản sao Hồ sơ đăng ký chất lượng, bản công bố tiêu chuẩn chất lượng;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

5. Bản sao các giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm rượu;

6. Tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ:

+ Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao Văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy do cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền cấp;

+ Hồ sơ thiết kế và danh mục phương tiện, thiết bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

**+ Đối với trường hợp cấp lại:**

*Trường hợp giấy phép hết thời hạn hiệu lực:* Tổ chức, cá nhân được cấp phép tiến hành lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới.

*b) Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép sản xuất rượu.

- **Lệ phí:**

\* **Phí thẩm định:**

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

- Các khu vực khác: 600.000 đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

\* **Lệ phí cấp phép:**

+ Khu vực thành phố, thị xã: 200.000 đ/giấy/lần cấp;

+ Các khu vực khác: 100.000 đ/giấy/lần cấp.

(Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp giấy sản xuất rượu (Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

(Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương)

a) **Điều kiện về chủ thể:** Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu.

b) **Điều kiện về đầu tư:** Quy mô, địa điểm đầu tư cơ sở sản xuất phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát.

c) **Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, con người**

+ Có dây chuyền máy móc thiết bị chuyên ngành để thực hiện các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót... phù hợp với các công đoạn và quy mô sản xuất;

+ Có quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm rượu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

+ Có các thiết bị để đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn trong quá trình sản xuất;

+ Diện tích cơ sở sản xuất bao gồm khu chế biến và khu bảo quản có tổng diện tích không dưới 500m<sup>2</sup>, trong đó phải bố trí kho riêng cho bảo quản sản phẩm;

+ Có các thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm của khu chế biến và khu bảo quản phù hợp quy mô sản xuất;

+ Phải có hợp đồng lao động với người có đủ trình độ kỹ thuật, chuyên môn (có bằng trung cấp trở lên) hoặc có kinh nghiệm lâu năm (nghệ nhân có giấy chứng nhận) phù hợp với ngành nghề sản xuất rượu;

+ Người lao động tham gia trực tiếp sản xuất phải có giấy chứng nhận đủ điều kiện sức khỏe, không mắc bệnh truyền nhiễm do cơ quan y tế cấp.

*d) Điều kiện về chất lượng và vệ sinh an toàn sản phẩm rượu:* Phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, vệ sinh theo quy chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn cơ sở và quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

*đ) Điều kiện về sở hữu nhãn hiệu hàng hóa:* Phải có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký và được bảo hộ tại Việt Nam.

*e) Điều kiện về bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ:*

+ Dây chuyền máy móc thiết bị phải được bố trí trong không gian đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;

+ Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy bảo đảm phòng chống cháy nổ theo quy định.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư số 77/2012/TT-BCT ngày 16/5/2012 của Bộ Tài chính./.